

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày: 08-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH H**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thúy Phượng

Thẩm phán : Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Phạm Văn Tuất

2. Ông Nguyễn Xuân Hà

3. Ông Đinh Ngọc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh h.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2022/HSST-QĐ ngày 28/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Phước Tr**, Giới tính: Nam, sinh năm 1975 tại Khánh H. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn Tân Đức Đ, xã Vạn L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Huỳnh Văn B (Chết) và bà Nguyễn Thị Ái Ngh (Chết); có vợ là Nguyễn Thị M (Sinh năm: 1972) và có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà **Lục Thị Thụy** – Luật sư Văn phòng luật sư Thụy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh H, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Võ Thanh L, sinh năm 1974 (đã chết); Địa chỉ: Thôn Trung D, xã Vạn B, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1949 (mẹ của bị hại); địa chỉ: Thôn Trung D, xã Vạn B, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1975 (vợ của bị hại)

3. Chị Võ Thanh Ng, sinh năm: 2002 (con của bị hại)

4. Anh Võ Thanh S, sinh năm: 1999 (con của bị hại)

5. Anh Võ Thanh Tr, sinh năm: 2001 (con của bị hại)

Cùng địa chỉ: Thôn Phú H, xã Vạn Th, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H.

Bà Phạm Thị X, bà Nguyễn Thị V, chị Võ Thị Ng, anh Võ Thanh S ủy quyền cho anh Võ Thanh Tr tham gia phiên tòa. Anh Tr có mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Ông Đào Thanh Tuấn – Luật sư Công ty TNHH T&D thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh H. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Võ Văn T; sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân ph, thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị S; sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân ph, thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt.

3. Ông Võ S, sinh năm 1934; địa chỉ: Tổ dân ph, thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân ph, thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

5. Ông Võ Huy H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt.

6. Ông Bùi Đăng Kh, sinh năm 1968; địa chỉ: 178 đường Lý Thường K, tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt

7. Bà Võ Thị T, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

8. Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

9. Bà Bùi Thị Thanh U, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

10. Bà Bùi Thị Kim C, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt.

11. Ông Bùi Thanh Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/6/2022, Huỳnh Phước Tr ngồi ăn uống với Sáu C (chưa xác định được lai lịch), Sáu C nói với Tr là Võ Thanh L đang tìm Tr để đánh. Tr gọi điện cho L nói đến cơ sở giết mổ heo của ông Võ Văn T tại tổ dân phố, thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H (nơi Trung làm việc) để nói chuyện. Khoảng 11 giờ cùng ngày, L đến cơ sở giết mổ heo thì gặp Tr. Quá trình nói chuyện cả hai xảy ra mâu thuẫn nhưng được mọi người can ngăn, L bỏ đi. Khoảng 23 phút sau, L quay lại gặp Tr tại trước cổng trường Tr học cơ sở Âu Cơ đối diện với cơ sở giết mổ thì cả hai lại xảy ra mâu thuẫn. Tr chạy vào cơ sở giết mổ lấy 01 con dao dài 35cm đi ra đâm 01 nhát vào vùng ngực của L, chém 01 nhát vào tay phải của L. Cả hai tiếp tục đánh nhau thì người dân tới can ngăn và giằng được dao từ tay Tr. Tr chạy vào cơ sở giết mổ lấy 01 con dao khác tự đâm vào bụng Tr gây thương tích. Sau đó, cả hai được người dân đưa đi cấp cứu. Trên đường đi cấp cứu thì L chết, còn Trung được đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh H chữa trị đến ngày 27/6/2022 thì ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 241 ngày 28/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu mặt, hệ thống xương, tim, các cơ quan nội tạng ổ bụng không tổn thương;
- Vết thương hình khe vùng ngực (kích thước (5,7x2)cm, xuyên thấu vào khoang ngực làm đứt sụn sườn 2,3,4 sát xương ức (kích thước (6,5x0,1)cm), làm đứt bán phần phế quản phổi phải, đứt phần lớn chu vi động mạch phổi phải.
- Khoang ngực phải có khoảng 4300ml máu loãng và máu cục, khoang ngực trái có 300ml máu loãng.
- Rách bì da trong thùy trên phổi phải dài 7cm.
- Vết thương sắc gọn thủng bao màng ngoài tim dài 6,5cm.

2. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương thấu ngực phải gây đứt động mạch phổi phải, đứt phế quản phổi phải.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 79L7-3674: Đã trả lại cho chủ sở hữu (BL 106)
- 01 mũ bảo hiểm; 03 dấu vết màu đỏ thu giữ
- 01 con dao dài 35cm đầu nhọn (phần cán dài 13cm, lưỡi dao dài 22cm)
- 01 con dao dài 32cm đầu nhọn (phần cán dài 12cm, lưỡi dao dài 20cm)
- 01 áo thun cổ tròn màu xám, phía trước áo có chữ MERELL và có một vết rách vải dài 5,7cm.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKSKH-P1 ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H truy tố bị cáo Huỳnh Phước Tr về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Hành vi phạm tội của bị cáo là côn đồ, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo đã cầm dao đâm vào ngực anh L làm anh L bị tử vong. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình của bị cáo thuộc hộ cận nghèo; bị cáo đã bồi thường một phần để khắc phục hậu quả, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xử phạt bị cáo từ 19 năm tù đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

- Bị cáo Huỳnh Phước Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ân hận về tội lỗi do mình gây ra; bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như điều khoản áp dụng đối với bị cáo, luật sư nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình vì sau khi bị cáo đâm anh L xong bị cáo đã dùng dao tự sát, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 23 phút ngày ngày 20/6/2022 tại trước cổng Trường trung học cơ sở Âu C (đối diện với cơ sở giết mổ của ông Võ Văn T) đường Lý Thường K, tổ dân phố , thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H, Huỳnh Phước Tr đã gặp anh Võ Thanh L để nói chuyện, thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, ngay lúc này Tr đã lấy 01 con dao dài 35cm (trên bàn bán thịt heo của bà Đỗ Thị S gần đó) đâm một nhát vào ngực và chém một nhát vào tay của anh Võ Thanh L làm anh L bị tử vong.

Theo kết luận giám định pháp y: Nguyên nhân chết của anh Võ Thanh L là: *Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương thấu ngực phải gây đứt động mạch phổi phải, đứt phế quản phổi phải.*

Xét thấy: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn. Theo bị cáo khai do bị cáo nghe “Sáu c” (không xác minh được đối tượng) nói anh L đang tìm bị cáo để đánh, nên bị cáo Tr đã đi tìm anh L để nói chuyện, từ đó hai bên xảy ra việc kình cãi với nhau nhưng đã được mọi người can ngăn. Sau đó, anh L quay lại gặp bị cáo thì hai bên lại tiếp tục cãi vã, bị cáo đã lấy dao đâm anh L tử vong. Hành vi của bị cáo dùng dao đâm anh L 2 nhát trong khi anh L không có hành vi đe dọa hay gây nguy hại cho bị cáo đã thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Việc bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, bất chấp hậu quả xảy ra, tước đoạt tính mạng người khác đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Giết người*”. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng phạm tội “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng số 101/CT-VKSKH-P1 ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nguyên cớ rất nhỏ nhặt không đáng, mà bị cáo nhẫn tâm tước đi mạng sống của người khác; bị cáo tuổi đời đã lớn nhưng lại không biết suy xét, cân

nhắc sự việc đúng, sai nên đã dẫn đến hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự coi thường pháp luật và tính mạng của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn để lại nỗi mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; thể hiện thái độ ân hận, hối lỗi vì ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội (đâm anh L xong) bị cáo đã dùng dao tự đâm vào người mình tự vẫn nhưng được mọi người phát hiện và đưa đi cấp cứu; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nhưng bị cáo đã cố gắng tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại (20 triệu đồng) để khắc phục một phần nhỏ hậu quả; bị cáo là nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt để có mức hình phạt tương xứng theo quy định của pháp luật; đồng thời để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Võ Thanh Tr là người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Phạm Thị X, bà Nguyễn Thị V, chị Võ Thanh Ng, anh Võ Thanh S) đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 240.000.000 đồng. Bao gồm: Tiền chi phí mai táng 91.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Nhưng trước khi xét xử gia đình của bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng, nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại; người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Xét thấy: Sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận

Buộc bị cáo Huỳnh Phước Tr phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*) cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại gồm: Bà Phạm Thị X, bà Nguyễn Thị V, anh Võ Thanh S, anh Võ Thanh Tr, chị Võ Thanh Ng.

[2.6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, thu giữ: 01 mũ bảo hiểm, 01 con dao dài 35cm đầu nhọn (cán dài 13cm, lưỡi dao dài 22cm), 01 con dao dài 32cm đầu

nhọn (phần cán dài 12cm, lưỡi dao dài 20cm), 01 áo thun cổ tròn màu xám, phía trước áo có chữ MERELL và có một vết rách vải dài 5,7cm.

Xét thấy: Những đồ vật trên không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Phước Tr;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Phước Tr 19 (mười chín) năm tù** về tội **“Giết người”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Phước Tr phải tiếp tục bồi thường 220.000.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*) cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại gồm: Bà Phạm Thị X, bà Nguyễn Thị V , anh Võ Thanh S, anh Võ Thanh Tr, chị Võ Thanh Ng.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm, 01 con dao dài 35cm đầu nhọn (phần cán dài 13cm, lưỡi dao dài 22cm), 01 con dao dài 32cm đầu nhọn (phần cán dài 12cm, lưỡi dao dài 20cm), 01 áo thun cổ tròn màu xám, phía trước áo có chữ MERELL và có một vết rách vải dài 5,7cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh H và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Huỳnh Phước Tr phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (những người đại diện hợp pháp của người bị hại) đối với khoản tiền phải bồi thường, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn

phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh H;
- PV 27, Công an tỉnh Khánh H;
- Cục THADS tỉnh Khánh H;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thúy Phượng